KT3-0999XD1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu / *Name of sample* : **GỖ NHỰA TỔNG HỢP AWOOD (WOOD PLASTIC COMPOSIT)**

2. Số lượng mẫu / *Quantity* : 06 tấm/ *sheets*

3. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving* : 28/04/2011 & 03/06/2011 (yêu cầu bổ sung/ *addition requirements*)

4. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration* : 29/04/2011 - 22/06/2011

5. Nơi gửi mẫu / *Customer* : **CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT**
209 TÔ HIẾN THÀNH, P13, Q10, TP. HỒ CHÍ MINH

6. Kết quả thử nghiệm / *Test results* : xem trang/ *see page* 02/02

TRƯỞNG PTN XÂY DỰNG *HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING LAB.*	PHỤ TRÁCH KTN CƠ-ĐIỆN *MECH.-ELEC. TESTING DIV. MANAGER*
NGUYỄN HỒ NAM	**TÔN THẤT KIÊM**

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 – BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ – TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ *Test results are valid for the namely submitted samples(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ *Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.
N/A: không áp dụng. *Not applicable*